

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4853 /UBND-KTTH
V/v hỗ trợ các địa phương trong
việc phát triển phát triển kinh tế -
xã hội khu vực biên giới

Gia Lai, ngày 21 tháng 4 năm 2026

Kính gửi: Bộ Ngoại giao.

Thực hiện Công văn số 2024/BNG-UBBG ngày 25/3/2026 của Bộ Ngoại giao về việc hỗ trợ các địa phương trong việc phát triển phát triển kinh tế - xã hội khu vực biên giới; Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai báo cáo như sau:

1. Tình hình quản lý, phát triển kinh tế - xã hội khu vực biên giới, cửa khẩu

1.1. Tình hình chung

Biên giới đất liền của tỉnh Gia Lai dài 80,485 km, tiếp giáp với tỉnh Ratanakiri/Vương quốc Campuchia, trên tuyến biên giới tỉnh có 01 cặp Cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh/Gia Lai/Việt Nam - Oyadav/Ratanakiri/Campuchia và 02 Lối mở biên giới (*Lối mở K3, xã Ia Nan và Phà 8, xã Ia Chia*); dọc tuyến biên giới, đi qua địa giới hành chính 49 thôn, làng của 07 xã, với dân số 12.895 hộ/47.920 khẩu, gồm các dân tộc: Jrai, Kinh, Ba Na, Mường, Tày, Thái, Nùng (*người Jrai chiếm khoảng 54,7%; người kinh chiếm khoảng 41,2%, còn lại các dân tộc khác khoảng 4,1%*); hiện có 03 tôn giáo đang hoạt động: Tin lành, Công giáo, Phật giáo với 4.452 tín đồ (*tin lành: 2.104 tín đồ; Phật giáo: 989 tín đồ; Công giáo: 1.359 tín đồ*).

Trong những năm qua, tình hình chủ quyền lãnh thổ, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên khu vực biên giới tỉnh Gia Lai luôn được giữ vững ổn định; công tác phối hợp giữa lực lượng bảo vệ biên giới hai bên trong quản lý, bảo vệ đường biên, cột mốc được duy trì hiệu quả. Hệ thống chính sách, chủ trương của Đảng và Nhà nước về đầu tư phát triển kinh tế - xã hội vùng biên đã phát huy tác dụng tích cực thông qua việc triển khai các dự án trường nội trú biên giới, quy hoạch Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh, mở rộng hợp tác với các tỉnh Đông Bắc Campuchia và hình thành hành lang logistics Quy Nhơn - Pleiku - Lệ Thanh, từ đó không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân. Tuy nhiên, khu vực này vẫn đối mặt với nhiều khó khăn nội tại khi kinh tế nông nghiệp còn chiếm tỷ trọng chủ đạo, hạ tầng thương mại và kết cấu hạ tầng kỹ thuật chưa đồng bộ, dẫn đến sức cạnh tranh yếu và tỷ lệ thu hút đầu tư, thu ngân sách đạt thấp. Đời sống của một bộ phận

cur dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số tại các thôn, làng vẫn còn nhiều bất cập với tỷ lệ hộ nghèo cao, tình trạng học sinh bỏ học và các tập tục lạc hậu chưa được xóa bỏ triệt để. Song song với đó, các thế lực thù địch và tổ chức phản động vẫn thường xuyên lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo cùng những khó khăn về đời sống để tuyên truyền xuyên tạc, chống phá khối đại đoàn kết toàn dân tộc; đồng thời, các loại tội phạm xuyên quốc gia cùng tác động tiêu cực từ thiên tai, dịch bệnh và biến động giá cả nông sản đã và đang đặt ra những thách thức trực tiếp cho công tác quản lý và phát triển bền vững khu vực biên giới của tỉnh.

1.2. Thông tin quy hoạch, hạ tầng Khu kinh tế Cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh

Khu kinh tế Cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh được thành lập theo Quyết định số 306/QĐ-TTg ngày 13/3/2007 của Thủ tướng Chính phủ với quy mô 41.515 ha, công tác quản lý quy hoạch hiện đang thực hiện theo Đề án Quy hoạch chung xây dựng Khu Kinh tế Cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh đến năm 2045 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1074/QĐ-TTg ngày 04/6/2025.

Hiện nay, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh đang tích cực triển khai lập Quy hoạch phân khu 1 (đô thị cửa khẩu Lệ Thanh) tỷ lệ 1/2000 với diện tích tự nhiên khoảng 1.512 ha, trong đó quỹ đất phát triển các khu chức năng chiếm khoảng 550 ha. Đây là tiền đề quan trọng để kêu gọi thu hút đầu tư và triển khai các dự án thành phần. Song song đó, công tác chuẩn bị lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 cho các phân khu trọng điểm để định hướng thu hút chuyên sâu các dự án về thương mại, dịch vụ, kho bãi, dịch vụ hậu cần logistics và các loại hình tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu, trung chuyển hàng hóa.

Về hạ tầng kỹ thuật, khu trung tâm Khu Kinh tế (87 ha) đến nay đã được đầu tư cơ bản đồng bộ. Trong giai đoạn 2026 - 2030, tỉnh xác định tập trung nguồn lực đầu tư các công trình hạ tầng động lực, trọng tâm là: Hệ thống giao thông nội khu kết nối đồng bộ với Quốc lộ 19 và Quốc lộ 14C; hệ thống cấp thoát nước và xử lý nước thải tập trung; hoàn thiện hạ tầng logistics và triển khai mô hình cửa khẩu số nhằm hiện đại hóa công tác quản lý biên giới.

Trong định hướng liên kết vùng, tỉnh Gia Lai chú trọng phát triển hành lang giao thương xuyên suốt thông qua việc nâng cấp Quốc lộ 14C, kết nối Quốc lộ 19 và nghiên cứu xúc tiến tuyến cao tốc Pleiku - Lệ Thanh. Đồng thời, tỉnh chủ động phối hợp, đề xuất các cấp thẩm quyền hỗ trợ phía Campuchia nâng cấp tuyến Quốc lộ 78, nhằm tạo luồng giao thông liên thông, thuận lợi giữa tỉnh Gia Lai và tỉnh Ratanakiri, kết nối sâu rộng vào thị trường các nước ASEAN.

1.3. Hoạt động giao thương, trao đổi thương mại, hàng hóa trên tuyến biên giới

Công tác xúc tiến thương mại và hợp tác quốc tế trên tuyến biên giới tiếp tục đạt được những kết quả quan trọng, vào ngày 29/3/2026, trong khuôn khổ các sự kiện chào mừng “Tuần lễ Khai mạc Năm Du lịch quốc gia - Gia Lai 2026”, tỉnh đã tổ chức thành công Hội nghị ký kết hợp tác giữa tỉnh Gia Lai và 03 tỉnh Đông Bắc Campuchia. Hội nghị đã mở ra giai đoạn mới trong hợp tác toàn diện trong lĩnh vực thương mại như: Nghiên cứu xây dựng các cơ sở chế biến tại khu vực kinh tế cửa khẩu Lê Thanh - Oyadav nhằm nâng cao giá trị hàng hóa xuất nhập khẩu; tổ chức các hoạt động khảo sát thị trường, hội chợ thương mại và kết nối cung cầu để hỗ trợ doanh nghiệp hai bên. Đồng thời, tỉnh chủ động phối hợp nghiên cứu các dự án giao thông trọng điểm kết nối vùng và kiến nghị các cơ quan Trung ương về việc nâng hạn ngạch, đơn giản hóa thủ tục hải quan, cấp phép song phương cho phương tiện qua lại biên giới.

Trong năm 2025, hoạt động thương mại biên giới đã diễn ra sôi nổi, nổi bật là Phiên chợ biên giới (tổ chức từ ngày 18/4 đến 20/4/2025) tại Cửa khẩu quốc tế Lê Thanh, gồm 60 gian hàng trưng bày các sản phẩm đặc trưng, sản phẩm OCOP và sản phẩm vùng đồng bào dân tộc thiểu số của cả hai nước. Nhờ sự quan tâm đầu tư vào hạ tầng thương mại và duy trì các hoạt động xúc tiến, kim ngạch xuất nhập khẩu qua cửa khẩu quốc tế Lê Thanh luôn giữ mức tăng trưởng ổn định. Các lực lượng chức năng tại cửa khẩu đã phát huy tốt cơ chế phối hợp với chính quyền và cơ quan hữu quan tỉnh Ratanakiri (Campuchia), kịp thời tháo gỡ vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi và nhanh chóng cho hoạt động thông quan hàng hóa, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế biên giới bền vững.

- Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu tại cửa khẩu quốc tế Lê Thanh năm 2025 đạt 215,51 triệu USD, tăng 3% so với năm 2024 (209,17 triệu USD), trong đó:

+ Nhập khẩu đạt 118,38 triệu USD giảm 13,6% so với cùng kỳ năm 2024 (137,07 triệu USD). Các mặt hàng nhập khẩu chủ yếu là: nông sản (hạt điều thô, sản lát, củ sắn tươi, đậu tương hạt, ngô hạt, đậu xanh hạt), cao su (cao su định chuẩn và mủ cao su nguyên sinh), trái cây tươi (xoài tươi, quả chuối tươi), gỗ cao su dạng cành khúc. Kim ngạch nhập khẩu giảm do mặt hàng nhập khẩu tại cửa khẩu phụ thuộc vào hàng nông sản chịu ảnh hưởng nhiều thời tiết, mùa vụ.

+ Xuất khẩu đạt 97,13 triệu USD tăng 34,7% so với cùng kỳ năm 2024 (72,10 triệu USD). Các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu là: kết cấu thép, sắt thép, thức ăn gia súc, phân bón, năng lượng điện, thùng carton, hàng bách hóa, vật tư nông nghiệp, bột đá vôi, bò cái mang thai, phân bón...

- Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu 03 tháng đầu năm 2026 ước đạt 64,02 triệu USD, tăng 46,4% so với cùng kỳ năm trước, trong đó:

+ Nhập khẩu đạt 30,82 triệu USD, mặt hàng nhập khẩu chủ yếu là nông sản

(sản lát khô, củ sản tươi, đậu tương hạt, lạc vỏ, hạt điều), cao su (cao su định chuẩn, mủ cao su nguyên sinh), trái cây tươi (xoài tươi, chuối tươi), giống bò đực.

+ Xuất khẩu đạt 33,2 triệu USD, mặt hàng xuất khẩu chủ yếu là kết cấu thép, sắt thép, thức ăn gia súc, phân bón, năng lượng điện, thùng carton, hàng bách hóa, vật tư nông nghiệp, bò cái mang thai.

2. Khó khăn, vướng mắc

Dù đã đạt được những kết quả nhất định, song việc triển khai quy hoạch hệ thống cửa khẩu và phát triển kinh tế biên giới trên địa bàn tỉnh vẫn đối mặt với nhiều khó khăn, vướng mắc cản trở mục tiêu phát triển kinh tế - thương mại, văn hóa, du lịch ở khu vực biên giới.

- Việc triển khai nâng cấp các cửa khẩu theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về Quy hoạch cửa khẩu biên giới đất liền Việt Nam - Campuchia thời kỳ 2021 - 2030 gặp trở ngại lớn do một số đoạn biên giới của tỉnh chưa hoàn thành công tác phân giới cắm mốc. Bên cạnh đó, việc Chính phủ Campuchia tuyên bố đơn phương rút khỏi Dự án Tam giác phát triển Campuchia - Lào - Việt Nam (CLV) dự báo sẽ gây ra những hệ lụy nhất định, ảnh hưởng đến tâm lý đầu tư và hoạt động xuất nhập khẩu của các doanh nghiệp Việt Nam tại khu vực này.

- Hạ tầng kết nối liên vùng và nội khu tại Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Lê Thanh hiện chưa đồng bộ, vị trí địa lý nằm sâu trong Tây Nguyên, cách xa các trung tâm kinh tế lớn và hệ thống cảng biển (Quy Nhơn, Đà Nẵng, TP. Hồ Chí Minh) khiến chi phí vận tải duy trì ở mức cao. Mặc dù Quốc lộ 19 đã được nâng cấp, song hệ thống hạ tầng hỗ trợ như Cảng cạn (ICD), dịch vụ vận tải quốc tế chuyên nghiệp và các công trình thiết yếu (xử lý nước thải, kho bãi tập trung) vẫn chưa hình thành, làm hạn chế khả năng thu hút các luồng hàng container quy mô lớn, đặc biệt, địa hình đồi núi phức tạp dẫn đến chi phí san lấp mặt bằng và đầu tư hạ tầng rất lớn, gây khó khăn cho việc huy động các nguồn lực xã hội hóa.

- Quy mô thương mại biên giới hiện còn nhỏ lẻ, chưa tương xứng với tiềm năng của cửa khẩu quốc tế, hàng hóa xuất nhập khẩu thiếu tính đa dạng, chủ yếu tập trung vào nông sản và nguyên liệu thô theo thời vụ. Đội ngũ doanh nghiệp tham gia hoạt động tại đây đa phần có quy mô nhỏ và vừa, năng lực cạnh tranh hạn chế; trình độ nhận thức và đời sống kinh tế của cư dân biên giới hai bên còn thấp, ảnh hưởng trực tiếp đến việc thúc đẩy giao thương bền vững. Một bộ phận thương nhân vẫn còn lợi dụng chính sách ưu đãi dành cho cư dân biên giới để gom hàng, trốn thuế, gây khó khăn cho công tác quản lý thị trường.

- Việc phát triển hạ tầng và nâng cấp cửa khẩu hiện nay đòi hỏi sự phối hợp đồng bộ về quy hoạch từ phía Campuchia, tuy nhiên, các yếu tố về an ninh, tôn giáo và sự khác biệt trong lộ trình đầu tư giữa hai nước vẫn là những khó khăn không nhỏ,

đòi hỏi công tác tham mưu phải xem xét kỹ lưỡng để đảm bảo hài hòa giữa phát triển kinh tế với nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền và an ninh quốc gia.

3. Kiến nghị Chính phủ/Thủ tướng Chính phủ, cơ quan trung ương

Để tháo gỡ những điểm nghẽn, tạo động lực phát triển bền vững khu vực biên giới tỉnh Gia Lai, Sở Ngoại vụ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh đề xuất, kiến nghị Chính phủ/Thủ tướng Chính phủ, các cơ quan trung ương một số nội dung sau:

(1) *Về công tác phân giới cắm mốc:* Kính đề nghị Chính phủ giải quyết dứt điểm các khu vực còn tồn đọng (khoảng 16%) trên toàn tuyến biên giới đất liền Việt Nam – Campuchia, nhằm củng cố thể trận quốc phòng, an ninh, tạo cơ sở pháp lý vững chắc để tỉnh Gia Lai triển khai các dự án phát triển kinh tế - xã hội, hạ tầng cửa khẩu và ổn định đời sống nhân dân tại các khu vực giáp biên.

(2) *Về cơ chế đặc thù và thu hút đầu tư:* Kiến nghị Bộ Tài chính, Bộ Công Thương và các bộ, ngành liên quan tham mưu Chính phủ chỉ đạo hỗ trợ UBND tỉnh Gia Lai xây dựng Đề án cơ chế, chính sách đặc thù áp dụng cho Khu kinh tế Cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh, tạo môi trường cạnh tranh thu hút nguồn vốn đầu tư, đặc biệt là từ nhà đầu tư chiến lược, tập đoàn lớn hướng đến phát triển kinh tế - xã hội khu vực biên giới; ưu tiên hỗ trợ nguồn vốn từ đầu tư, nâng cấp hạ tầng phục vụ hoạt động thương mại biên giới.

Hỗ trợ tỉnh Gia Lai cung cấp thông tin về thị trường, chính sách thương mại, thuế quan và thủ tục hải quan của Campuchia. Khuyến khích và hỗ trợ Campuchia phát triển hệ thống phân phối hàng hóa và xây dựng các chuỗi liên kết sản xuất - chế biến - tiêu thụ sản phẩm, đặc biệt đối với các sản phẩm nông sản chủ lực của tỉnh như cà phê, hồ tiêu, cao su và tinh bột sắn. Trao đổi thông tin về thị trường, chính sách quản lý xuất nhập khẩu và tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động giao thương hàng hóa qua biên giới.

(3) *Về nguồn lực hạ tầng:* Kiến nghị Bộ Tài chính ưu tiên bố trí nguồn lực từ ngân sách trung ương, có cơ chế thu hút các nguồn vốn ODA, và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài cho các dự án xây dựng, phát triển cơ sở hạ tầng cho khu vực biên giới, đặc biệt là tuyến cao tốc Pleiku – Lệ Thanh; hỗ trợ chi phí san lấp mặt bằng và giải phóng mặt bằng Khu công nghiệp, kinh phí xây dựng hệ thống cấp nước sinh hoạt khu vực cửa khẩu và các xã biên giới. Triển khai chính sách, hướng dẫn hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị, khuyến khích doanh nghiệp và hợp tác xã liên kết trong sản xuất kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm, phát triển đa dạng các mô hình sản xuất có sự tham gia của các hộ dân tộc thiểu số, hộ nghèo, hộ cận nghèo tại các vùng biên giới, nhất là trong lĩnh vực nông nghiệp.

(4) *Về thỏa thuận quốc tế và vận tải:* Đề nghị Chính phủ kiến nghị phía

Campuchia xem xét đàm phán sửa đổi các hiệp định vận tải đường bộ theo hướng nâng mức hạn ngạch (hiện là 800 xe thương mại/nước) và tiến tới bãi bỏ quy định hạn ngạch để giảm chi phí logistics, đáp ứng nhu cầu giao thương đang tăng mạnh (riêng Gia Lai hiện chiếm 14% lượng xe được cấp phép cả nước).

(5) Về kết nối hạ tầng xuyên biên giới: Hỗ trợ tinh kết nối các chuyên gia, tổ chức tư vấn quốc tế có kinh nghiệm nhằm hỗ trợ tinh trong công tác nghiên cứu, quy hoạch, lập dự án các công trình giao thông trọng điểm, nhất là các công trình hạ tầng giao thông có tính chất kết nối liên vùng, xuyên biên giới.

Kính đề nghị Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương quan tâm, hỗ trợ tinh Gia Lai về việc nâng cấp Cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh theo hướng hiện đại hóa hạ tầng và chuyển đổi số để trở thành trung tâm logistics xuyên biên giới quan trọng của khu vực Tây Nguyên, khai thác tối đa lợi thế, tiềm năng hiện có, thúc đẩy công cuộc phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh; mở rộng, phát triển quan hệ đối ngoại khu vực biên giới tinh Gia Lai, qua đó góp phần thực hiện thắng lợi đường lối đổi mới, mở cửa, hội nhập quốc tế trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Ủy ban nhân dân tinh Gia Lai báo cáo Bộ Ngoại giao./. *V. Tran*

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCT Nguyễn Thị Thanh Lịch;
- PVPQT;
- Lưu: VT, T2. *nl*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Thanh Lịch